TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 – QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 33/2026/QĐST-HNGĐ	*Quảng Ngãi, ngày 05 tháng 02 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 256/2025/TLST- HNGĐ ngày 22/12/2025 về việc *"Ly hôn, tranh chấp nuôi con"* giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trương Thị Hồng T, sinh năm 2001;

- Bị đơn: Anh Nguyễn Hoàng L, sinh năm 1998;

Cùng địa chỉ: Thôn T, xã N, tỉnh Quảng Ngãi.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành 28 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trương Thị Hồng T và anh Nguyễn Hoàng L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trương Thị Hồng T và anh Nguyễn Hoàng L thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung:

+ Giao cháu Nguyễn Hoàng T1, sinh ngày 28/5/2023 cho chị Trương Thị Hồng T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi các con đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

+ Giao cháu Nguyễn Hoàng Thảo N, sinh ngày 08/9/2021 cho anh Nguyễn Hoàng L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi các con đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Anh Nguyễn Hoàng L và chị Trương Thị Hồng T không ai phải cấp dưỡng nuôi con nhưng có quyền, nghĩa vụ thăm non, chăm sóc con chung không ai được cản trở. Không được lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con cái.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 3 Điều 144; các khoản 3, 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Án phí dân sự sơ thẩm về thuận tình ly hôn là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)* các đương sự phải chịu. Các đương sự thỏa thuận chị Trương Thị Hồng T chịu toàn bộ nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai số 0003101 ngày 22/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi. Chị Trương Thị Hồng T được nhận lại số tiền chênh lệch là **150.000 đồng** *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)*.

Anh Nguyễn Hoàng L không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND KV 7 – Quảng Ngãi;
- Phòng Thi hành án dân sự KV7– Quảng Ngãi;
- Các đương sự;
- UBND xã Ngọk Bay, tỉnh Quảng Ngãi;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đã ký

Đồng Thị Bình